TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày 18-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Anh Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thống

Ông Trần Ngọc Thái

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Hương Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HS ngày 21/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Quang L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 11 tháng 10 năm 1990 tại Yên Bái; Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang V, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Có vợ Dương Thị H, sinh năm 1993; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 10-6-2018, tạm giam từ ngày 11-6-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Tướng Văn S – sinh năm 1972

2. Trần Văn Đ – sinh năm 1985

Cùng trú tại: Thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Đều vắng mặt.

- *Người giám định:*

Ông Nguyễn Anh A và ông Trần Nhật V – Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 10/6/2018 tại thôn N, xã M, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Công an huyện Yên Bình đã bắt quả tang Tướng Văn S có hành vi cất giữ 01 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, Sinh khai nhận đó là ma túy (hêrôin) mua của Lê Quang L ngày 09/6/2018 để sử dụng cho bản thân nhưng mới sử dụng một nửa, còn một nửa chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Căn cứ vào lời khai của Tướng Văn S cùng các tài liệu khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Lê Quang L tại khu 6, thị trấn B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái thu giữ: 01 gói giấy màu vàng, có chứa chất bột nén màu trắng ở trước cửa nhà; 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, có chứa chất bột nén màu trắng và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu NOKIA tại túi quần bên trái của Lê Quang L; 01 túi nilon màu trắng có in các chữ màu xanh, chứa chất bột nén màu trắng bên dưới chiếc đệm trong phòng ngủ tầng 2; 02 gói giấy màu vàng, chứa chất bột nén màu trắng trên tấm ván gỗ ngoài sân; tạm giữ 01 chiếc ví màu vàng bên trong có số tiền 8.210.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL.

Quá trình điều tra, Lê Quang L khai nhận đã hai lần mua ma túy của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực km10, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vào các ngày 27/5/2018 và ngày 09/6/2018 đem về nhà chia thành các gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Cụ thể tại cổng nhà của mình, Lê Quang L đã bán ma túy cho các đối tượng như sau:

- Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/6/2018 L bán cho Trần Văn Đ và Tướng Văn S (cùng trú tại Thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái) mỗi người 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000 đồng/gói.

- Khoảng 18 giờ ngày 09/6/2018 L tiếp tục bán cho Trần Văn Đ và Tướng Văn S mỗi người 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000 đồng/gói.

Kết luận giám định số 120/GĐMT ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén thu giữ khi bắt quả tang Tướng Văn S có khối lượng 0,025 gam là ma túy, loại hêrôin.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lê Quang L có tổng khối lượng là 0,57 gam là ma túy, loại hêrôin.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-YB ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố Lê Quang L về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Quang L từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Xử lý vật chứng và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Quang L khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quang L: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 07/6/2018 và 09/6/2018 tại nhà của Lê Quang L ở khu 6, thị trấn B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Lê Quang L đã nhiều lần bán ma túy trái phép cho Trần Văn Đ và Tướng Văn S, thu lợi bất chính số tiền 800.000 đồng. Bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, cho nhiều đối tượng. Ngoài ra Lê Quang L còn tàng trữ 0,57 gam hêrôin mục đích bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của Lê Quang L đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn ma túy và phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Lê Quang L là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra, Lê Quang L khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 28/5/2018 và ngày 08/6/2018, L đã bán ma túy, loại hêrôin cho một người tên Q (trú tại xã P, huyện M, tỉnh Phú Thọ) mỗi ngày 01 gói ma túy, loại hêrôin với giá 200.000 đồng/gói. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Tây Cốc nhưng không có người nào tên Q như bị cáo khai báo nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi này.

[7] Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của Trần Văn Đ và Tướng Văn S do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi này là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Lê Quang L khai mua của một người đàn ông ở khu vực km10, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Quá trình điều tra xác minh không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Toàn bộ số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lê Quang L và Tướng Văn S, Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định hết, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động loại bàn phím số nổi, vỏ màu đen, nhãn hiệu NOKIA, Lê Quang L sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Lê Quang L đã thu được 800.000 đồng do bán ma túy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 8.210.000đ (Tám triệu hai trăm mười nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Lê Quang L, trong đó có 800.000 đồng là tiền bán ma túy. Số tiền còn lại là 7.410.000đ (Bảy triệu bốn trăm mười nghìn đồng) không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Lê Quang L nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Quang L 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 10/6/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 10 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(Một) phong bì màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì có ghi "Vật chứng thu giữ trong vụ án Lê Quang L – Mua bán TPCMT tại khu 6, TT.Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 10/6/2018(Sau khi trích mẫu giám định)", có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

+ 03(Ba) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 02(Hai) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, dạng giấy vở; 04(Bốn) vỏ phong bì niêm phong; 01(Một) túi nilon màu trắng có in chữ màu xanh, bên trong không chứa gì;

+ 01(Một) điện thoại di động loại bàn phím số nổi, vỏ màu đen, nhãn hiệu MASSTEL;

+ 01(Một) chiếc ví màu vàng bên trong không chứa gì.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01(Một) điện thoại di động loại bàn phím số nổi, vỏ màu đen, nhãn hiệu NOKIA.

+ Số tiền 800.000(Tám trăm nghìn) đồng thu giữ của Lê Quang L.

- Trả lại cho Lê Quang L số tiền 7.410.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm mười nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền tịch thu sung quỹ Nhà nước 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) và số tiền trả lại Lê Quang L 7.410.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm mười nghìn đồng) được đựng trong phong bì màu trắng dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi " Tiền thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Quang L, ngày 10/6/2018 tại khu 6, thị trấn B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (sau giám định), có đóng 04 dấu tròn, màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái".

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Quang L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Quang L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đào